

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN IA GRAI
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2021/DS-ST
Ngày: 06/10/2021
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con
khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN IA GRAI, TỈNH GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Hồng Vũ;
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 1. Bà Nguyễn Thị Mỹ;
 2. Ông RChâm Dương;
- *Thư ký phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Khánh Hạ - Thư ký Toà án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà:* Bà Hoàng Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 97/2021/TLST – HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2021 về việc: “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2021/QĐXXST – HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 112/2021/QĐST-HNGĐ ngày 17/9/2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Trung D.
Địa chỉ: Thôn T, xã I, huyện G, tỉnh Gia Lai. Có mặt.
2. Bị đơn: Chị Phan Thị H.
Địa chỉ cư trú cuối cùng: Thôn T, xã I, huyện G, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là anh Nguyễn Trung D trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Trung D và chị Phan Thị H kết tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn vào ngày 10/3/2009 tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện A, tỉnh Hà Tĩnh. Trong đời sống hôn nhân anh D và chị H không ai vi phạm nghĩa vụ vợ chồng, không ai có hành vi bạo lực gia đình nên không phát sinh mâu thuẫn. Tuy nhiên, từ năm 2015, chị H đã tự ý bỏ đi khỏi nhà, không rõ tung tích. Anh D cũng đã thực hiện nhiều biện pháp khác nhau để tìm kiếm nhưng không tìm được chị H nên anh D đã yêu cầu Tòa án tuyên bố chị H mất tích. Tại Quyết định số: 01/2021/QĐST-DS ngày 12/4/2021 Tòa án nhân dân huyện Ia Grai đã tuyên bố chị Phan Thị H mất tích. Do đó, anh D đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Phan Thị H.

- Về con chung: Anh Nguyễn Trung D và chị Phan Thị H có 02 con chung là cháu Nguyễn Hoàng Ph, sinh ngày 25/10/2009 và cháu Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 19/02/2013. Anh Nguyễn Trung D đề nghị được nuôi 02 con chung và không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng con.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Ý kiến của chị Phan Thị H:

Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Phan Thị H vắng mặt nên không có lời khai.

3. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng các quy định về pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành pháp luật đúng các quy định tại Điều 70, Điều 71 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định tại Điều 70, Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho anh Nguyễn Trung D ly hôn với chị Phan Thị H. Giao con chưa thành niên là cháu Nguyễn Hoàng Ph, sinh ngày 25/10/2009 và cháu Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 19/02/2013 cho anh Nguyễn Trung D trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc,

giáo dục; chị Phan Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con. Buộc anh Nguyễn Trung D phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa; kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quyền khởi kiện: Hôn nhân giữa anh Nguyễn Trung D và chị Phan Thị H được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn đúng Cơ quan có thẩm quyền nên được pháp luật thừa nhận là hôn nhân hợp pháp. Anh Nguyễn Trung D muốn chấm dứt quan hệ hôn nhân với chị Phan Thị H nên được quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn theo quy định tại Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nội dung khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề về ly hôn và nuôi con chung khi ly hôn nên Tòa án xác định quan hệ tranh chấp là “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn*” quy định tại khoản khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn có địa chỉ cư trú cuối cùng tại: Thôn T, xã I, huyện G, tỉnh Gia Lai nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 và điểm a khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai có thẩm quyền thụ lý, giải quyết vụ án.

[3] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các Văn bản tố tụng cho đương sự theo quy định của pháp luật. Đối với bị đơn đã bị Tòa án tuyên bố mất tích, Tòa án đã tiến hành niêm yết các Văn bản tố tụng tại nơi cư trú cuối cùng được xác định tại địa chỉ: Thôn T, xã I, huyện G, tỉnh Gia Lai. Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt bị đơn.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Về hôn nhân: Căn cứ lời khai của anh Nguyễn Trung D và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Anh Nguyễn Trung D và chị Phan Thị H đã đăng ký kết hôn, chung sống với nhau từ năm 2009 đến năm 2015 thì chị H tự ý bỏ đi khỏi nhà nhưng anh D không rõ nguyên nhân. Anh D đã cố gắng tìm kiếm, xác định tin tức nhưng vẫn không có thông tin về chị H. Do đó,

anh D đã yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Phan Thị H mất tích. Tại Quyết định số: 01/2021/QĐST-DS ngày 12/4/2021 Tòa án nhân dân huyện Ia Grai đã tuyên bố chị Phan Thị H mất tích.

Tại khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình quy định: “*Trong trường hợp vợ hoặc chồng của người bị tuyên bố mất tích yêu cầu ly hôn thì Tòa án giải quyết cho ly hôn*”. Xét việc chị Phan Thị H là vợ của anh Nguyễn Trung D đã tự ý bỏ đi khỏi nhà trong thời gian đã lâu, không còn quan tâm đến đời sống chung của vợ chồng nên mục đích hôn nhân không đạt được. Ngoài ra, không có thông tin xác thực về việc chị H còn sống hay đã chết nên Tòa án đã tuyên bố chị Phan Thị H mất tích theo yêu cầu của anh D, quyết định đã có hiệu lực pháp luật. Do đó, yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Trung D về việc ly hôn với chị Phan Thị H là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về con chung: Anh Nguyễn Trung D và chị Phan Thị H có 02 con chung là cháu Nguyễn Hoàng Ph, sinh ngày 25/10/2009 và cháu Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 19/02/2013. Anh Nguyễn Trung D yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được nuôi 02 con và không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng. Xét điều kiện trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chưa thành niên, thấy rằng: Từ khi chị H bỏ đi, cháu Phi và cháu Long đều do anh Nguyễn Trung D là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Mặt khác, chị H hiện tại không rõ tung tích. Do đó, cần phải tiếp tục duy trì sự ổn định về đời sống và đảm bảo cho sự phát triển tốt nhất của con chưa thành niên khi giải quyết ly hôn, Hội đồng xét xử quyết định giao cháu Nguyễn Hoàng Ph và cháu Nguyễn Hoàng L cho anh Nguyễn Trung D trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị Phan Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Anh Nguyễn Trung D không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí: Anh Nguyễn Trung D phải nộp 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm a khoản 1 Điều 40; Điều 227; Điều 228; Điều 147; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 53; khoản 2 Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Về hôn nhân: Anh Nguyễn Trung D được ly hôn với chị Phan Thị H.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hoàng Ph, sinh ngày 25/10/2009 và cháu Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 19/02/2013 cho anh Nguyễn Trung D trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi đủ 18 và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Anh Nguyễn Trung D và chị Phan Thị H đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung. Bên trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Khi cần thiết, các bên đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Trung D phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0011968 ngày 10/6/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ia Grai.

3. Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Trung D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Chị Phan Thị H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

4. Về thi hành án: Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Ia Grai;
- Chi cục THADS huyện Ia Grai;
- UBND xã Kỳ Đồng, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Vũ